

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI PECOM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI PECOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PECOM WASTEWATER TREATMENT TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PECOMWW.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107852222

3. Ngày thành lập: 22/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 286 đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0432232036

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
3.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Cho thuê xe có động cơ	7710
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
12.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
13.	Thu gom rác thải độc hại	3812
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
15.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
19.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651

20.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700(Chính)
21.	Tái chế phế liệu	3830
22.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
25.	Xây dựng công trình công ích	4220
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
27.	Phá dỡ	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
34.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
35.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán mô tô, xe máy	4541
38.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy	7110

48.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường; Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	7490
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ, CHẾ TẠO THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC PECOM	Tầng 4 tòa nhà PECOM, Số 415 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	80,000	0105804199	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	80,000		
2	TRẦN NAM TRUNG	Số 9A Phan Huy Chú, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	013308790	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		
3	NGUYỄN VĂN THÀNH	Thôn Đồng Châm, Xã Tiên Dược, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	B9371260	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NAM TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/09/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013308790

Ngày cấp: 08/12/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9A Phan Huy Chú, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4 hẻm 23 ngõ 55/564 Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội